

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TN
TỈNH THÁI NGUYÊN

Số: 32/2023/QĐCNTTLH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Thái Nguyên, ngày 02 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58; 81, 82, 83, 107, 110, 116 và Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Bé Thu Ng và anh Hà Văn T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” của chị Bé Thu Ng và anh Hà Văn T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 7 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Bé Thu Ng, sinh năm 199x

Nơi thường trú: Thôn Còn N, xã Tân V, huyện BG, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi tạm trú: Tổ x, phường QV, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

Người bị kiện: Anh Hà Văn T, sinh năm 1992

Nơi thường trú: Thôn Còn N, xã Tân V, huyện BG, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi tạm trú: Tổ x, phường QV, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án ngày 17 tháng 7 năm 2023.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 7 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 7 năm 2023, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bé Thu Ng và anh Hà Văn T nhất trí thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Chị Bé Thu Ng và anh Hà Văn T nhất trí thỏa thuận: Giao con chung là cháu Hà Bảo A sinh ngày 19/4/201x cho chị Bé Thu Ng trực tiếp chăm

sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Hà Văn T được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình, tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Bé Thu Ng và anh Hà Văn T nhất trí thỏa thuận: Anh Hà Văn T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con hàng tháng cho cháu Hà Bảo nh, với mức cấp dưỡng là 3.000.000đ/tháng (*ba triệu đồng/tháng*) cho đến khi con đủ 18 tuổi. Thời điểm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng tính từ ngày 01/8/2023.

Kể từ ngày đến thời điểm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng và chị Nga có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Hà Văn T không thi hành được khoản tiền trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi thi hành xong.

Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên, nhưng không được vượt quá mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Khi xét thấy cần thiết hoặc do điều kiện sống có sự thay đổi, vợ chồng có thỏa thuận khác phù hợp với quy định pháp luật và vì lợi ích của con chung, các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng hoặc chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

1.4. Về tài sản chung, nợ chung: Các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

1.5. Về các vấn đề khác: Không

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THADS thành phố Thái Nguyên;
- UBND xã Tân Văn, huyện BG, tỉnh Lạng Sơn;
- Hòa giải viên;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Trần Văn Cần

